

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 13/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kiều Công Trường

2. Ông Bùi Văn Mưa Lớn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Đông S, sinh năm 1970; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm vườn. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Ngô Lan A, sinh năm 1941. Nơi cư trú: khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre. Vợ: Phan Thị C, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. Bị cáo có hai người con, lớn sinh năm 1995 và nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án: 01 (Ngày 19/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo Bản án số 02/2022/HSST, chấp hành xong ngày 05/01/2023).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/3/2024 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn C1, sinh năm 1992; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

2. [Phạm Minh P](#), sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

3. [Lê Hoàng T1](#), sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

4. [Trần Văn T2](#), sinh năm 1980; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

5. [Nguyễn Văn G](#), sinh năm 1985; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

6. [Lê Minh T3](#), sinh năm 1984; (có mặt)

Nơi cư trú: [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

7. [Chung Hùng Q](#), sinh năm 1983; (có mặt)

Nơi cư trú: [khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/01/2022 [Võ Đông S](#) bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc tuyên phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc, chấp hành xong vào ngày 05/01/2023. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, tại nhà [Trần Văn T2](#), cư trú [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), [Công an xã T](#) phát hiện [Võ Đông S](#) chơi đánh bạc nên lập biên bản.

Quá trình điều tra xác định hình thức đánh bạc là chơi bài xập xám 13 lá thắng thua bằng tiền, mỗi người làm cái một ván xoay vòng, đặt cược mỗi ván 20.000 đồng, ăn thua với người làm cái, những người tham gia đều sử dụng 200.000 đồng đưa vào đánh bạc, trong đó [Võ Đông S](#), chơi 06 ván, thua 40.000 đồng. [Lê Hoàng T1](#), sinh năm 1980, cư trú [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) chơi 06 ván, thua 120.000 đồng. [Phạm Minh P1](#), sinh năm 1980, cư trú [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) chơi 08 ván, thắng 400.000 đồng. [Nguyễn Văn C1](#), sinh năm 1992, cư trú [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#) chơi 05 ván, thua 60.000 đồng.

Tổng số tiền bốn người đưa vào đánh bạc là 800.000 đồng đều để trên chiếu bạc, có người thắng, người thua, nhưng do không có tờ tiền mệnh giá bằng với số tiền người chơi thắng nên người thắng chưa lấy tiền cho đến lúc công an phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

Tạm giữ tại chiếu bạc 800.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, đang tạm giữ.

[Võ Đông S](#) 1.500.000 đồng, đang tạm giữ.

[Phan Minh P1](#) 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA 230, không dùng đánh bạc và đã trả lại. [Lê Hoàng T1](#) 01 ĐTDĐ hiệu VIVO Y15S, 1.500.000 đồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại. [Nguyễn Văn G](#) 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A31, không dùng đánh bạc và đã trả lại. [Lê Minh T3](#) 17.300.000 đồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại. [Chung Hùng Q](#) 900.000 đồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại.

- Khu vực đánh bạc có các xe mô tô biển số:

- + 54U4-5887, thuộc sở hữu của [Võ Đông S](#) và đã trả lại.
- + 71H4-4097, thuộc sở hữu của [Chung Hùng Q](#) và đã trả lại.
- + 71B4-297.63, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn G](#) và đã trả lại.
- + 60T3-5506, thuộc sở hữu của [Lê Minh T3](#) và đã trả lại.
- + 60B2-112.30, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn C1](#) và đã trả lại.
- + 71B1-716.34, thuộc sở hữu của [Phan Minh P1](#) và đã trả lại.
- + 01 xe đạp, thuộc sở hữu của [Lê Hoàng T1](#) và đã trả lại.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được.

Tại cáo trạng số 24/CT-VKSMCB, ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố bị cáo [Võ Đông S](#) về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan [Nguyễn Văn C1](#) trình bày: anh có tham gia chơi bài cùng bị cáo và cũng đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt rồi.

Tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan [Lê Hoàng T1](#) trình bày: anh có tham gia chơi đánh bạc cùng với bị cáo, chơi 06 ván thua số tiền 120.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan [Phan Minh P1](#) trình bày: anh có tham gia chơi bài cùng bị cáo và cũng đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt rồi.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo [Võ Đông S](#) từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã trả tài sản cho:

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các tài sản không dùng để đánh bạc. Cụ thể, [Phan Minh P1](#) 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA 230, [Lê Hoàng T1](#) 01 ĐTDĐ hiệu VIVO Y15S và 1.500.000 đồng; [Nguyễn Văn G](#) 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A31; [Lê Minh T3](#) 17.300.000 đồng. [Chung Hùng Q](#) 900.000 đồng.

Và đã trả:

- + Một xe mô tô biển số 54U4-5887, thuộc sở hữu của [Võ Đông S](#) cho [S](#).
- + Một xe mô tô biển số 71H4-4097, thuộc sở hữu của [Chung Hùng Q](#) cho [Q](#).
- + Một xe mô tô biển số 71B4-297.63, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn G](#) cho [G](#).
- + Một xe mô tô biển số 60T3-5506, thuộc sở hữu của [Lê Minh T3](#) cho [T3](#).
- + Một xe mô tô biển số 60B2-112.30, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn C1](#) cho [C1](#).
- + Một xe mô tô biển số 71B1-716.34, thuộc sở hữu của [Phan Minh P1](#) cho [P1](#).
- + Một xe mô tô biển số 01 xe đạp, thuộc sở hữu của [Lê Hoàng T1](#) cho [T1](#).

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền bị cáo [S](#) dùng vào việc đánh bạc đang tạm giữ là 800.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSMCB ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh.

Bị cáo [Võ Đông S](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nên không tranh luận.

Bị cáo [Võ Văn S1](#) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo để có cơ hội lo cho mẹ già và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện M](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện M](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo [Võ Đông S](#) thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thu lợi bất chính, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/12/2023 tại nhà [Trần Văn T2](#) ở [ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre](#), [Võ Đông S](#) đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích đã tham gia đánh bạc với hình thức chơi bài xập xám thắng thua bằng tiền với [Lê Hoàng T1](#), [Phan Minh P1](#), [Nguyễn Văn C1](#) với tổng số tiền dùng đánh bạc là 800.000 đồng.

Vì vậy, cáo trạng số 24/CT-VKSMCB, ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố bị cáo [Võ Đông S](#) về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo [Võ Đông S](#) trực tiếp xâm phạm đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, bị pháp luật ngăn cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo và những người cùng đánh bạc với nhau đã trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nhằm chiếm đoạt tài sản của nhau một cách bất hợp pháp. Điều này thể hiện sự xem thường pháp luật, coi thường giá trị sức lao động của con người. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo [Võ Đông S](#) được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 và bị cáo có cha ruột [Võ Văn T](#) được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ ruột [Ngô Lan A](#) được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo và những người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo (đã bị xử phạt hành chính do chưa

đủ định lượng xử phạt hình sự) cùng trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc nhưng bị cáo [Võ Đông S](#) là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xử phạt tiền về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không biết cải sửa bản thân, không chịu từ bỏ các hình thức cờ bạc thắng thua bằng tiền, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Điều này thể hiện tính xem thường pháp luật và mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết, để góp phần răn đe bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền với mức phạt 10.000.000 đồng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã trả tài sản cho:

[10.1] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các tài sản không dùng để đánh bạc. Cụ thể, [Phan Minh P1](#) 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA 230, [Lê Hoàng T1](#) 01 ĐTDĐ hiệu VIVO Y15S và 1.500.000 đồng; [Nguyễn Văn G](#) 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A31; [Lê Minh T3](#) 17.300.000 đồng. [Chung Hùng Q](#) 900.000 đồng.

[10.2] Và đã trả: Một xe mô tô biển số 54U4-5887, thuộc sở hữu của [Võ Đông S](#) cho [S](#). Một xe mô tô biển số 71H4-4097, thuộc sở hữu của [Chung Hùng Q](#) cho [Q](#). Một xe mô tô biển số 71B4-297.63, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn G](#) cho [G](#). Một xe mô tô biển số 60T3-5506, thuộc sở hữu của [Lê Minh T3](#) cho [T3](#). Một xe mô tô biển số 60B2-112.30, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn C1](#) cho [C1](#). Một xe mô tô biển số 71B1-716.34, thuộc sở hữu của [Phan Minh P1](#) cho [P1](#). Một xe mô tô biển số 01 xe đạp, thuộc sở hữu của [Lê Hoàng T1](#) cho [T1](#).

[10.2] Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

[10.3] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền bị cáo [S](#) dùng vào việc đánh bạc đang tạm giữ là 800.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án. (Theo quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSMCB ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc).

[11] Đối với [Nguyễn Văn C1](#), [Phan Minh P1](#) và [Lê Hoàng T1](#) tham gia đánh bạc với tổng số tiền dưới 5.000.000 đồng và hành vi không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên [Công an huyện M](#) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên không xem xét xử lý.

[12] Đối với [Trần Văn T2](#), khi các đối tượng đánh bạc thì anh [T2](#) không có ở nhà và không đồng ý cho đánh bạc nên không bị xử lý về hình sự.

[13] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng và phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

[1.1] Căn cứ khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo [Võ Đông S](#) phạm tội “Đánh bạc”.

[1.2] Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo [Võ Đông S](#) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện M](#) đã trả tài sản cho:

[2.1] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các tài sản không dùng để đánh bạc. Cụ thể, [Phan Minh P1](#) 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA 230, [Lê Hoàng T1](#) 01 ĐTDĐ hiệu VIVO Y15S và 1.500.000 đồng; [Nguyễn Văn G](#) 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A31; [Lê Minh T3](#) 17.300.000 đồng. [Chung Hùng Q](#) 900.000 đồng.

[2.2] Và đã trả: Một xe mô tô biển số 54U4-5887, thuộc sở hữu của [Võ Đông S](#) cho [S](#). Một xe mô tô biển số 71H4-4097, thuộc sở hữu của [Chung Hùng Q](#) cho [Q](#). Một xe mô tô biển số 71B4-297.63, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn G](#) cho [G](#). Một xe mô tô biển số 60T3-5506, thuộc sở hữu của [Lê Minh T3](#) cho [T3](#). Một xe mô tô biển số 60B2-112.30, thuộc sở hữu của [Nguyễn Văn C1](#) cho [C1](#). Một xe mô tô biển số 71B1-716.34, thuộc sở hữu của [Phan Minh P1](#) cho [P1](#). Một xe mô tô biển số 01 xe đạp, thuộc sở hữu của [Lê Hoàng T1](#) cho [T1](#).

[2.3] Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

[2.4] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền bị cáo dùng vào việc đánh là 800.000 đồng và tiếp tục tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án theo quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSMCB ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc.

[3] Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo [Võ Đông S](#) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mô Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Bắc ;
- Công an huyện Mô Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Thanh Minh

